

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

**Dự thảo**

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 hướng dẫn xây dựng dự toán Ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027.

Thực hiện Thông báo số .../TB-HĐND ngày .../.../2024 của Thường trực HĐND tỉnh về thông qua danh mục Nghị quyết trình kỳ họp thường kỳ tháng 12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách

Nhà nước; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xác và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Tại điểm d, khoản 2, Điều 22, Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 hướng dẫn xây dựng dự toán Ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027 quy định “*Dự phòng NSDP bố trí theo đúng quy định của Luật NSNN (từ 2-4% tổng chi cân đối NSDP - không bao gồm số bội chi NSDP)*”;

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Theo kết luận của cơ quan Kiểm toán nhà nước cụ thể: Công văn số 451/KTNN-TH ngày 19/7/2022 của Kiểm toán nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Lai Châu; Kiểm toán hoạt động đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La theo quyết định số 666/QĐ-TTg tại tỉnh Lai Châu; trong đó Kiểm toán kiến nghị HĐND tỉnh xem xét chỉnh sửa Điều 31 của Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh chưa đúng với quy định của khoản 1, Điều 10 của Luật Ngân sách nhà nước. Công văn số 248/KTNN-TH ngày 14/12/2023 của Kiểm toán nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Lai Châu; trong đó Kiểm toán kiến nghị HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND để quy định rõ, nhất quán các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở phần lời với Phụ lục kèm theo Nghị quyết đối với Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ các tổ chức; Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình, tổ chức kinh tế; Thuế TNDN của các đơn vị khác thuộc ngân sách huyện quản lý.

Các văn bản chỉ đạo của Trung ương: Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 03/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 132/2024/QH15 ngày 24/6/2024 của Quốc hội về bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022; Công văn số 10874/BTC-PC ngày 11/10/2024 của Bộ Tài chính về việc báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 132/2024/QH15 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết Quốc hội về phân bổ ngân sách hằng năm; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nước hằng năm cho các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các tỉnh, thành phố

trực thuộc trung ương trong đó có tỉnh Lai Châu, dự phòng ngân sách tỉnh được xác định bằng 2% tổng dự toán chi cân đối ngân sách địa phương<sup>1</sup>.

Để thực hiện đầy đủ, dứt điểm kiến nghị của Kiểm toán nhà nước góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. UBND tỉnh báo cáo trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu là cần thiết, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy định hiện hành, khắc phục kiến nghị của Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu để thực hiện dứt điểm Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Công văn số 451/KTNN-TH ngày 19/7/2022 và Công văn số 248/KTNN-TH ngày 14/12/2023 của Kiểm toán nhà nước.

Việc soạn thảo, ban hành dự thảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

Ngày 24/10/2024, UBND tỉnh ban hành văn bản số 4296/UBND-TH về việc đề nghị tổ chức kỳ họp thứ hai mươi tư (kỳ họp chuyên đề); kỳ họp thứ hai mươi lăm (kỳ họp thường lệ) HĐND tỉnh khóa XV và Danh mục nghị quyết trình tại các kỳ họp. Theo đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có

---

<sup>1</sup> Cụ thể theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Năm 2022: Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 dự phòng ngân sách: 126.448 triệu đồng (chi cân đối NSDP: 6.325.020 triệu đồng x 2%); Năm 2023: Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 dự phòng ngân sách: 135.177 triệu đồng (chi cân đối NSDP: 6.756.042 triệu đồng x 2%); Năm 2024: Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 dự phòng ngân sách: 149.208 (chi cân đối NSDP: 7.469.190 triệu đồng x 2%).

liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu. Sở Tài chính đã chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu và tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan theo Công văn số ...../STC-QLNS ngày 23/10/2024 của Sở Tài chính. Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tài chính gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ VĂN BẢN DỰ THẢO VĂN BẢN QPPL” đủ 30 ngày kể từ ngày Nghị quyết được đăng tải để các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tại địa chỉ <https://sotaichinh.laichau.gov.vn>

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số ...../BC-STP ngày ...../...../2024. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã rà soát để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu đã được thông qua tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày .... tháng .... năm 2024 và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến tại cuộc họp ngày ..../11/2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến của các thành viên và chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Bố cục**

Dự thảo dự thảo Nghị quyết được bố cục theo hình thức quy định trực tiếp, gồm 04 Điều.

##### **2. Những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

***2.1. Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.***

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 của Điều 2 như sau:

“4. Ngân sách cấp xã được phân chia nguồn thu từ các khoản: Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ **tổ chức kinh tế**, hộ gia đình; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh; Lệ phí trước bạ nhà, đất”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 của Điều 4 như sau:

“3. Thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ các doanh nghiệp do cơ quan cấp huyện quản lý thu trên địa bàn các huyện, thành phố (bao gồm cả thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ công trình thủy điện có công suất thiết kế từ 15 MW trở xuống) **và các đơn vị khác do cấp huyện quản lý**”;

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 của Điều 6 như sau:

Khoản 2 “Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ **tổ chức kinh tế**, hộ gia đình”.

Khoản 3 “Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp”;

**2.2. Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 của Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.**

“**Điều 31.** Dự phòng ngân sách huyện, thành phố

Dự phòng ngân sách của huyện, thành phố được phân bổ theo tỷ lệ 2% tổng chi cân đối ngân sách huyện, thành phố”.

**2.3. Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**2.4. Điều 4. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

## **V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tài chính xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố về việc xin ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH**

1. Thời gian dự kiến trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh xin ý kiến các thành viên ủy ban tại Phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 11 năm 2024.

2. Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh: Kỳ họp thường kỳ Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 12 năm 2024.

## **VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Nghị quyết được ban hành không làm ảnh hưởng đến thu cân đối ngân sách của các huyện, thành phố; không làm phát sinh tổng chi ngân sách địa phương nhưng sẽ làm thay đổi cơ cấu chi ngân sách địa phương.

Khi Nghị quyết ban hành, Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Dự kiến Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và tổ chức thực hiện trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025. Định kỳ hàng năm kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực, các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết.

## **VIII. VỀ TÀI LIỆU GỬI KÈM THEO TỜ TRÌNH**

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.
2. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các đơn vị có liên quan.
3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.
4. Báo cáo của cơ quan soạn thảo giải trình việc tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH-HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: C, V;
- Lưu: VT, KT3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**